

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 297/2021/HS-ST

Ngày: 09-7-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Đức; Bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 9 tháng 7 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 317/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo: **Mai Viết T**, (tên gọi khác: Mai Văn T) sinh ngày 17/3/1981, tại Thái Nguyên. Nơi thường trú: xóm G, xã TC, TPTN, tỉnh TN; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Mai Viết Nh (đã chết) và con bà: Hoàng Thị G (đã chết); Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; chưa có vợ, con; tiền sự: không

Tiền án: 01- Tại Bản án số 184/2017/HSST ngày 18/5/2017, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 3.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2017, đến nay chưa chấp hành phần án phí và tiền phạt.

Nhân thân: Tại Quyết định số 247/QĐ-XPĐG ngày 11/10/2011 Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã thi hành ngày 12/10/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2021 cho đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

***Bị hại:** Anh Cáp Quý D, sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi thường trú: xóm R, xã PT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

***Người làm chứng:**

1) Anh Đinh Ngọc V, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi thường trú: xóm B, xã QT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

2) Bà Ngô Thị H, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Nơi thường trú: xóm B, xã QT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

3) Bà Phạm Thị T, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi thường trú: xóm R, xã PT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

***Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: xóm NT, xã PX, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 13/2/2021 Mai Viết T đi bộ đến khu vực xã PT, TPTN thấy có nhà cửa không khóa nên đã mở cửa đi vào trong nhà (sau xác định nhà của bà Phạm Thị T, sinh năm 1964, nơi thường trú: xóm R, xã PT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên). Khi T đi vào trong nhà qua quan sát thấy có một người đàn ông đang ngủ trên giường (sau xác định là anh Cáp Quý D, sinh năm 1992, nơi thường trú: xóm R, xã PT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên), bên cạnh anh D có 02 chiếc điện thoại để trên giường. T quan sát xung quan và lấy 02 chiếc điện thoại trên cho vào hai bên túi quần đang mặc rồi tẩu thoát ra ngoài sau đó đi qua khu vực hàng rào nhà bà Ngô Thị H, sinh năm 1968 nơi thường trú: xóm B, xã QT, TPTN (cách nhà anh D khoảng 100m) thì bị bà H phát hiện và tri hô người dân xung quanh đuổi bắt. Trong quá trình bị đuổi bắt T bị 02 người đàn ông lạ mặt giữ và dùng chân tay đánh gây thương tích, anh D được bà H báo qua kiểm tra xác định là điện thoại của mình đã trình báo công an xã Quyết Thắng giải quyết.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 13/2/2021 xác định Mai Văn T bị các thương tích: Vành tai có vết rách kích thước 02-03cm; tại vị trí mũi và miệng có chảy nhiều máu; có 01 vết xây xước da tại vị trí sau gáy bên phải kích thước 3,5x4cm; có 01 vết xây sát da tại bắp tay trái kích thước 10x8cm; Môi trên và môi dưới sưng phù nề; Có 01 vết xây sát sưng nề, bầm tím cẳng tay trái mặt trong kích thước 5x3cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 127/TgT ngày 01/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 6% (Sáu phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số 22/TT/BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tại Bản kết luận số 59/HĐĐGTS ngày 26/2/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận:

-01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs, màu đen, số IMEI: 357202094632222, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng. Giá trị là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng);

- 01 (Một) ốp điện thoại Iphone Xs màu xanh, viền màu vàng, tình trạng đã qua sử dụng. Giá trị là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng);

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A10 màu xanh; tại mặt lưng của điện thoại có số IMEI: 357186/10/193921/9, IMEI:

357187/10/193921/; phần mặt kính phía trước nứt vỡ, không hiển thị được nội dung). Giá trị là 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng);

- 01 (Một) ốp điện thoại di động Samsung galaxy A10 màu đen, tình trạng đã qua sử dụng, giá trị 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 322/CT-VKSTPTN ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Mai Viết T (tên gọi khác Mai Văn T) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Viết T (Mai Văn T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Viết T (Mai Văn T) từ 15-18 tháng tù. Không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu không đặt ra xem xét. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự tạm giữ 01 điện thoại Nokia thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như Đơn trình báo; Biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, biên bản sự việc; Lời khai của bị hại và phù hợp với Kết luận định giá tài sản. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: khoảng 03 giờ ngày 13/02/2021 Mai Viết T đi bộ tới khu vực xóm R, xã PT, TPTN thấy cửa nhà anh Cáp Quý D không khóa nên đi vào trong nhà, qua quan sát thấy anh D đang nằm ngủ bên cạnh có 02

chiếc điện thoại di động nên T đã lấy 02 điện thoại đút vào túi quần đi ra ngoài thì bị người dân phát hiện tri hô đuổi bắt.

[3] Với hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, Mai Viết T trộm cắp tài sản trị giá 9.420.000 đồng hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo xâm phạm tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương và xã hội vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử về tội Đánh bạc, đến nay bị cáo chưa chấp hành xong bản án do đó bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, do đó cần phải xét xử nghiêm khắc buộc phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời rắn đe phòng chống tội phạm chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*" do đó bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng hình phạt tiền, tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do đó Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Đối với 02 chiếc điện thoại đã thu hồi trả cho bị hại, tại phiên tòa anh D không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã qua sử dụng, phần kính của màn hình bị nứt vỡ thu giữ của bị cáo, bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Trong quá trình bị cáo bị đuổi bắt có 02 người đàn ông không rõ lai lịch đánh gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 6%, quá trình điều tra không xác định được lai lịch của những người trên đồng thời bị cáo Tuyên có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Viết T (tên khác Mai Văn T) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Mai Viết T (tên khác Mai Văn T) 15 (Mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Mai Viết T (tên khác Mai Văn T) 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, anh D không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tạm giữ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 352891105826974, phần mặt kính của màn hình bị nứt vỡ. Tình trạng đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 442 lập ngày 10/6/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Viết T (tên khác Mai Văn T) phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Mai Viết T (tên khác Mai Văn T), bị hại anh Cáp Quý D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền